

Số: 397/2022/QĐST-HNGĐ

Đông Anh, ngày 22 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 378/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022, về việc “*Ly hôn*”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị T, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Cổ Đ, Hải B, Đông A, Hà N.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Cổ Đ, Hải B, Đông A, Hà N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 110 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 236/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị T và anh Nguyễn Hữu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Phan Thị T và anh Nguyễn Hữu H có 02 người con chung là Nguyễn Hữu T1, sinh ngày 24/8/2012; Nguyễn Hữu T2, sinh ngày 22/10/2018. Ly hôn, anh chị thoả thuận: Chị T trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Hữu T2; anh H

trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Hữu T1 cho đến khi con chung thành niên hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

- **Về cấp dưỡng nuôi con:** Chị T, anh H không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

- **Tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp:** Chị Phan Thị T và anh Nguyễn Hữu H xác nhận vợ chồng anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) sung công quỹ Nhà nước, anh H đồng ý để chị T chịu toàn bộ án phí. Xác nhận chị Phan Thị T đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh ngày 10/6/2022 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2020/0046657. Trả lại cho chị Phan Thị T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- UBND xã Hải Bối;
(GCNKH số 35 ngày 12/3/2012)
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Triệu Thúy Hà